

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra Quỹ tín dụng nhân dân Phú Hoà

Ngày 28/6/2024, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 135/QĐ-BDU3 về việc thanh tra Quỹ tín dụng nhân dân Phú Hoà; từ ngày 12/7/2024 đến ngày 08/8/2024, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 130/QĐ-BDU3 đã tiến hành thanh tra tại Quỹ tín dụng nhân dân Phú Hoà (sau đây viết tắt là QTD/ QTD Phú Hoà).

Trên cơ sở báo cáo kết quả thanh tra ngày 29/8/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra và ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có); Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Dương đã ban hành Kết luận thanh tra số 223/KL-BDU3 ngày 25/9/2024 (sau đây viết tắt là Kết luận thanh tra). Kết luận thanh tra được Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Dương chỉ đạo thực hiện tại văn bản số 1554/BDU3 ngày 25/9/2024.

Căn cứ Điều 79 Luật Thanh tra năm 2022 về Công khai kết luận thanh tra, Thanh tra, giám sát ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Dương thông báo các nội dung sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA

- Thanh tra công tác tổ chức, quản trị, điều hành, hoạt động của hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ;
- Thanh tra việc chấp hành quy định về thành viên và một số nội dung có liên quan đến thành viên;
- Thanh tra về nguồn vốn (bao gồm cả nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn vốn huy động);
- Thanh tra hoạt động cho vay; phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro;
- Thanh tra việc chấp hành quy định các giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động của QTDND;
- Thanh tra một số nội dung về an toàn kho quỹ và kế toán tài chính.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Kết quả đạt được

- Những năm qua tình hình kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, thách thức. Bên cạnh đó, nhiều cơ chế, chính sách thay đổi ảnh hưởng đến hoạt động của QTDND nhưng nhờ vào sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ lãnh đạo, cán bộ nhân viên của QTDND Phú Hoà nên Quỹ hoạt động tương đối ổn định, đạt

được những kết quả tích cực, về cơ bản các chỉ số đều đảm bảo an toàn hoạt động, khả năng thanh khoản tốt, tỷ lệ nợ xấu thấp, thu nhập bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy để phát triển.

- QTDND Phú Hòa luôn quan tâm xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc, hệ thống công nghệ thông tin và từng bước hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu công việc, đảm bảo an toàn trong hoạt động.

- QTDND Phú Hòa phải chấm dứt địa bàn hoạt động từ 08 xã/phường xuống còn 02 xã/phường nhưng về cơ bản QTDND Phú Hòa hoạt động đúng mục tiêu, tôn chỉ của pháp luật, đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ kịp thời về vốn cho các thành viên phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, tạo việc làm, góp phần không nhỏ vào việc xóa đói giảm nghèo và phát triển kinh tế địa phương. Kết quả hoạt động của QTDND Phú Hòa trên địa bàn đóng góp cho ngân sách địa phương, đáp ứng tốt nhu cầu về dịch vụ tiền tệ, tín dụng trên địa bàn hoạt động, hạn chế tín dụng đen.

- QTDND Phú Hòa ban hành tương đối đầy đủ các quy trình, quy định nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của Ngân hàng Nhà nước.

2. Hạn chế, vi phạm

Bên cạnh kết quả đạt được, trong quá trình hoạt động/thực hiện nghiệp vụ, đơn vị còn một số hạn chế, thiếu sót và vi phạm như sau:

2.1. Công tác tổ chức, quản trị, điều hành, hoạt động của hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ

- Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT từ năm 2022 đến 31/5/2024 vẫn còn tồn tại, hạn chế như: kết nạp 02 thành viên không đáp ứng điều kiện trở thành thành viên; chuyển nhượng vốn góp giữa các thành viên không thông qua HĐQT; Thực hiện chuyển nhượng vốn góp giữa thành viên với cá nhân không phải là thành viên trước khi cá nhân được Đại hội thành viên thông qua việc kết nạp thành viên mới.

- Hoạt động của BDH vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau: Chưa chỉ đạo, quán triệt các bộ phận nghiệp vụ nghiêm túc chấp hành các quy định pháp luật để các tồn tại, sai sót đã được các Đoàn Thanh tra, Đoàn kiểm toán kiến nghị, nhắc nhở vẫn còn lặp lại và phát sinh như: Thực hiện gửi tiền có kỳ hạn tại TCTD khác; chưa thẩm định cụ thể, rõ ràng các thông tin về thửa đất của phương án vay mục đích mua đất/mua nhà/xây nhà/sửa nhà; QTDND thẩm định và xét duyệt cho vay nhu cầu chuyển nhượng bất động sản căn cứ vào giấy đặt cọc (không căn cứ theo Hợp đồng chuyển nhượng có công chứng); phân kỳ trả nợ không phù hợp với nguồn thu nhập của khách hàng; phân loại nợ chưa kịp thời đối với khách hàng có nợ quá hạn; cho vay vượt 5% vốn tự có; chứng minh nhân dân của khách hàng gửi tiền tiết kiệm đã hết hạn.

- BKS vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Việc giám sát an toàn trong hoạt động của QTDND, BKS chưa phát hiện ra các sai sót về cho vay vượt quá 5% vốn tự có, về công tác phân loại nợ chưa kịp thời, về công tác thẩm định, kiểm tra giám

sát sau cho vay để kịp thời cảnh báo, chấn chỉnh BDH nhằm hạn chế rủi ro cho hoạt động QTDND.

- Về tổ chức và hoạt động của hệ thống KSNB, KTNB còn tồn tại hạn chế:

+ Quy trình thẩm định cho vay tại Quỹ (Bảng giao công việc cho cán bộ tín dụng) quy định chỉ có 01 cán bộ tín dụng đi thẩm định chưa bảo đảm theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Chương 2 Thông tư số 44/2011/TT-NHNN;

+ Hoạt động của KTNB vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: báo cáo kiểm toán chưa đầy đủ theo kế hoạch kiểm toán nội bộ năm đã được phê duyệt; các báo cáo kiểm toán nội bộ chưa có ý kiến của ban lãnh đạo bộ phận được kiểm toán; báo cáo kiểm toán năm chưa nêu rõ kế hoạch kiểm toán đã đề ra, công việc kiểm toán đã được thực hiện, tồn tại, sai phạm lớn đã được phát hiện (nếu có), biện pháp mà kiểm toán nội bộ đã kiến nghị, đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan đến hoạt động được kiểm toán và đề xuất nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, tình hình thực hiện các biện pháp, kiến nghị, đề xuất của kiểm toán nội bộ.

2.2. Về hoạt động cho vay; phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro

2.2.1. Về hoạt động cho vay

a) Tồn tại, hạn chế chung

QTDND thẩm định phương án vay vốn của khách hàng chưa chặt chẽ: đối với mục đích vay nhận chuyển nhượng QSDĐ/Bù đắp nhận chuyển nhượng QSDĐ/sửa chữa nhà/nhà trọ/nhà để xe; thực hiện phân kỳ trả nợ chưa phù hợp với nguồn thu nhập của khách hàng; chưa có hồ sơ, tài liệu chứng minh để làm cơ sở cho việc định giá giá trị tài sản bảo đảm; lưu hồ sơ bản cam kết của khách hàng cam kết người thụ hưởng không mở tài khoản thanh toán tại bất kỳ tổ chức tín dụng nào là chưa phù hợp theo quy định.

b) Hạn chế, sai sót theo từng hồ sơ

- Về thẩm định, xét duyệt và quyết định cho vay theo quy định Điều 17 của Thông tư 39/2016/TT-NHNN

+ QTDND chưa thu thập/thu thập chưa đầy đủ/có thu thập nhưng hồ sơ chứng từ chứng minh nguồn thu nhập chưa phù hợp.

+ QTDND thẩm định tổng nhu cầu vốn của khách hàng chưa phù hợp với nhu cầu thực tế.

+ QTDND thẩm định tình hình tài chính của khách hàng khi cho vay thêm khoản tín chấp chưa thẩm định chi phí trả gốc, lãi khoản vay hiện hữu tại QTDND Phú Hòa theo hợp đồng tín dụng số 0043/21/HĐTD ngày 04/5/2021.

- Về kiểm tra giám sát vốn vay: QTDND chưa thu thập/thu thập chưa đầy đủ hồ sơ chứng minh mục đích sử dụng vốn.

2.2.2. Về công tác phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro

QTDND thực hiện phân loại nợ không đúng quy định đối với 05 thành viên với tổng dư nợ vi phạm đến thời điểm 31/05/2024 là 200.332.000 đồng. Các khoản vay của các thành viên trên đã tất toán ngày 08/8/2024.

2.3. Việc chấp hành quy định về thành viên và một số nội dung có liên quan đến thành viên

Số liệu chi trả lãi vốn góp cho thành viên được theo dõi trên cân đối tài khoản có chênh lệch âm 12.312.182 đồng so với số liệu trên file excel của QTDND. Nguyên nhân theo giải trình của QTDND là số lượng thành viên cho ra từ năm 2016 đến nay khá nhiều (hơn 8.000 thành viên) và việc theo dõi thủ công trên file excel qua nhiều cán bộ theo dõi nên số liệu không được kịp thời và chính xác; chuyển nhượng vốn góp giữa các thành viên không thông qua Hội đồng Quản trị.

2.4. Về nguồn vốn huy động

QTDND chưa thực hiện phong tỏa tiền gửi tiết kiệm theo quy định đối với trường hợp khách hàng báo mất thẻ; Nghị quyết HĐQT giao cho Giám đốc được tự thỏa thuận cộng/trừ 1,5% so với biểu lãi suất huy động không quy định mức lãi suất trần áp dụng cho các kỳ hạn dưới 6 tháng dẫn đến một số kỳ hạn dưới 6 tháng nếu cộng 1,5% sẽ vượt trần lãi suất theo quy định của NHNN.

2.5. Việc chấp hành quy định các giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động của QTDND

- Về tỷ lệ an toàn vốn, tỷ lệ khả năng chi trả, tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn số liệu tính toán của QTDND có chênh lệch so với số liệu tính toán của Đoàn thanh tra. Nguyên nhân do QTDND lấy số liệu tính toán chưa chính xác ở một số chỉ tiêu. Tuy nhiên, tỷ lệ an toàn vốn, tỷ lệ khả năng chi trả đảm bảo theo quy định. Riêng tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn tại Quý thời điểm 31/12/2022 là 30,35% vượt so với quy định.

- Về giới hạn tín dụng: Tổng mức dư nợ cho vay các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật các Tổ chức tín dụng 2010 thời điểm 24/10/2023 vượt quá 5% vốn tự có của QTDND Phú Hòa. Đến thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính, các khoản vay này đã được tất toán.

2.6. Về an toàn kho quỹ

Về công tác an toàn kho quỹ còn tồn tại chưa phù hợp quy định như sau: kế toán tiền gửi bảo quản giấy tờ có giá tại tủ làm việc cá nhân vào giờ nghỉ trưa; Chìa khóa dự phòng của các két sắt riêng của thành viên Ban quản lý kho đang được niêm phong và giữ tại két sắt riêng của Giám đốc; bảo quản chìa khóa két sắt trong kho tiền tại két sắt riêng của Kế toán trưởng; ủy quyền giữa các thành viên tham gia quản lý tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá và kho tiền; Chưa thực hiện kiểm kê khi thay đổi các thành viên giữ chìa khóa cửa kho tiền.

2.7. Một số nội dung về kế toán tài chính

Về kế toán tài chính còn tồn tại sai sót như sau: QTDND thực hiện làm tròn số lãi dự thu từ hoạt động cho vay và dự chi lãi tiền gửi của khách hàng; Hợp đồng

dịch vụ chưa quy định “phương thức thanh toán”; hạch toán sai tính chất tài khoản đối với các khoản chi nộp tiền thuê đất; chưa quy định cụ thể điều kiện, đối tượng, trình tự, thủ tục được thanh toán các chi phí đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ đối với chi đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ; Quy chế tài chính còn một số nội dung quy định chi từ quỹ phúc lợi chưa phù hợp quy định.

Ngoài những tồn tại, hạn chế nêu trên, QTDND còn những rủi ro trong hoạt động cấp tín dụng đã được Cảnh báo rủi ro, QTDND cần lưu ý và quan tâm, để có các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của QTDND, góp phần nâng cao chất lượng trong hoạt động cấp tín dụng tại QTDND.

3. Nguyên nhân hạn chế, vi phạm

3.1. Nguyên nhân khách quan:

- Do khó khăn chung của nền kinh tế thế giới, lạm phát, thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh ảnh hưởng đến nền kinh tế trong nước, đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân buôn bán nhỏ lẻ và người lao động.

- Do việc thay đổi cơ chế, chính sách QTDND Phú Hòa phải chấm dứt hoạt động tại 06 xã/phường dẫn đến việc tăng trưởng tín dụng tại Quỹ giảm nhiều, ảnh hưởng đến kết quả hoạt động, cũng như việc giải quyết việc làm cho cán bộ nhân viên của QTDND.

- Chương trình phần mềm của QTDND Phú Hòa đang sử dụng chưa được cập nhật, chỉnh sửa kịp thời cho phù hợp với nhu cầu hoạt động, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành; có sự luân chuyển nhân sự giữa các phòng ban nên việc tiếp cận công việc của nhân sự tại vị trí mới còn hạn chế, sai sót.

3.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Quỹ chưa thực sự chú trọng trong việc thẩm định phương án vay vốn của khách hàng, việc thẩm định phương án vay còn sơ sài, chưa chặt chẽ; việc thu thập hồ sơ chứng minh nhu cầu vốn chưa được quan tâm đúng mực.

- Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ hoạt động chưa thực sự hiệu quả, chưa kịp thời phát hiện, cảnh báo nguy cơ rủi ro cho BÐH, HĐQT kịp thời chấn chỉnh, khắc phục.

4. Xác định trách nhiệm

HĐQT và BÐH chịu trách nhiệm chung trong việc quản lý và điều hành còn tồn tại một số thiếu sót và hạn chế nêu trên; Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trong việc chưa kịp thời phát hiện và tham mưu cho HĐQT, BÐH chỉnh sửa, khắc phục những tồn tại, sai sót trong hoạt động của QTDND như đã nêu tại Phần II Kết quả kiểm tra, xác minh; Các cá nhân có liên quan đến các tồn tại, sai sót đã được nêu tại phần II Kết quả kiểm tra, xác minh, chịu trách nhiệm cá nhân theo nhiệm vụ quyền hạn của mình đối với từng nghiệp vụ, từng công việc được phân công và từng hồ sơ khi ký, kiểm soát, trình, thẩm định, phê duyệt ở từng khách hàng và từng thời điểm.

III. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Ngoài các biện pháp theo thẩm quyền đã áp dụng, Thanh tra, giám sát ngân hàng Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Dương yêu cầu Chủ tịch HĐQT QTD triệu tập cuộc họp kiểm điểm trách nhiệm của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và của Giám đốc đối với các hạn chế, sai sót đã nêu tại Kết luận thanh tra, chỉ đạo Giám đốc QTD rà soát lại tất cả những tồn tại, sai sót của Ban điều hành đã nêu tại Kết luận thanh tra và kể cả những hồ sơ chưa được thanh tra để chỉnh sửa, khắc phục, bổ sung theo đúng quy định. Đồng thời đề chỉnh sửa, khắc phục các hạn chế, sai sót, vi phạm cụ thể nêu tại Kết luận thanh tra, Thanh tra, giám sát ngân hàng Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Dương đã yêu cầu:

1. HĐQT và Chủ tịch HĐQT QTDND Phú Hoà thực hiện 04 kiến nghị.

2. Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm soát QTDND Phú Hoà thực hiện 04 kiến nghị

3. Giám đốc QTDND Phú Hoà thực hiện 13 kiến nghị.

IV. KHUYẾN NGHỊ:

QTDND cần lưu ý và quan tâm có các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động cấp tín dụng đảm bảo kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình công chứng và đăng ký thế chấp đối với tài sản bảo đảm, giải ngân trước khi hợp đồng chuyển nhượng QSDĐ được công chứng đối với phương án vay nhận chuyển nhượng QSDĐ./.

Nơi nhận:

- CQTTGSNH;
- Vụ Truyền thông (để kiểm duyệt);
- Lưu: TTra, HSTT, NGÂNVT.

**CHÁNH THANH TRA, GIÁM SÁT
NGÂN HÀNG**



Lê Quang Nam